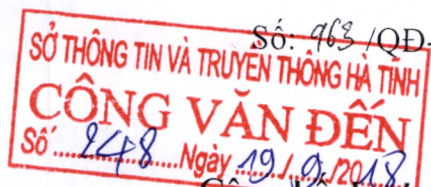


Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 9 năm 2018



QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1852/QĐ-UBND ngày 20/6/2018 của UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 37/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh về ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 38 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ (có danh sách kèm theo), trên Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (<https://www.dichvucong.hatinh.gov.vn>) và Cổng thông tin điện tử của Sở KH&CN Hà Tĩnh (<https://www.skhcn.hatinh.gov.vn>).

Điều 2. Văn phòng Sở, phòng Thông tin - Tư liệu, Bộ phận kiểm soát TTHC có trách nhiệm cập nhật đầy đủ các thủ tục, quy trình phân kỳ xử lý, theo dõi quá trình xử lý. Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc, bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có trách nhiệm tuyên truyền, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả theo đúng quy trình dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 974/QĐ-SKHHCN ngày 06/10/2016 của Giám đốc Sở KH&CN và có hiệu lực từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các doanh nghiệp, tổ chức KH&CN;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT./.



DANH MỤC DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN MỨC 3 THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-SKH&CN ngày /8/2018 của Giám đốc Sở KH&CN)

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Hoạt động khoa học và công nghệ
1	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.
3	Thay đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.
4	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
5	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
6	Thay đổi, bổ sung lĩnh Giấy chứng nhận hoạt động khoa học và công nghệ cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ
7	Đăng ký tham gia tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước
8	Giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước
9	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Sàn giao dịch công nghệ vùng
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm giao dịch công nghệ
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm xúc tiến và hỗ trợ hoạt động chuyên giao công nghệ
12	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ đổi mới sáng tạo
13	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Cơ sở ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ
14	Yêu cầu hỗ trợ từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ
15	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Trung tâm hỗ trợ định giá tài sản trí tuệ
16	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
17	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)
18	Cấp giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
19	Cấp bổ sung danh mục sản phẩm, hàng hóa hình thành từ kết quả KH&CN vào Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ
20	Cấp lại, sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN
21	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ.
22	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở (không sử dụng ngân sách nhà nước).
23	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được

	mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.
II	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ
1	Xét, công nhận sáng kiến cấp tỉnh
2	Cấp Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
3	Cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp
4	Đăng ký chủ trì thực hiện dự án do Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ
III	Lĩnh vực Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân
1	Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
2	Cấp giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế.
3	Sửa đổi, bổ sung giấy sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
4	Gia hạn giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
5	Cấp lại giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế
6	Cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (cho người phụ trách an toàn cơ sở X-quang chẩn đoán trong y tế)
7	Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ
IV	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng
1	Đăng ký tham dự, xét tặng giải thưởng chất lượng quốc gia
2	Thủ tục đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành
3	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh.
4	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ